

Kính mến, Ông/Đại úy này là bị cáo chờ xử án tử hình của  
phòng văn kiện may mắn đến 20/1/1975. Mất mờ tối  
không rõ hay biết. Võ chưởng tên làng là có tên  
quang tên làng làng là có tên làng.

Trong Khi chờ đợi sự định án của Ông/Đại úy  
Chủ Tịch, Kính xin Ông/Đại úy nhận nay tay long  
thanh Kính tri ân của tôi và già nua.

Xin - Dạ.

Củ Bi: Ngày 21-12-1994.

Trung

Nguyễn - Nhât - Tuyễn  
Củ Bi 2 Xã Làng Lò - Huyện Châu Đức  
Tỉnh Bà - Rịa Vũng - Tàu  
Việt - Nam

Kính gửi: Ông/Đại úy Minh THĐ

Chủ Tịch Hội Gia đình Cửu Tú Cải Tạo

Nam VIỆT - NAM.

P. O Box. 5435 - ST. ARLINGTON  
VA. 22205

USA.

Kính thưa Ông/Đại úy

Tên tôi là Nguyễn - Nhât - Tuyễn nguyên trú làng

16 Sông Nhìn QL 1A

Cấp bậc: Đại - úy

Số quân: 58/2021C

Chức vụ: Đại - Đội - Trưởng

Binh Chủng: Công binh

Địa chỉ sau cung: Đại đội 832 Công binh tiền tuyến - Tiểu Đoàn

23 CRB - Tiền Đoàn 8 CRB KBC: 6463

Ngày vào - lui cài tạo = 5-4-1975

Ngày ra trại = 1-7-1976

Đi học Kỹ thuật tháng 11/1966 đến tháng 4/1967 qua 2 khóa:

Sĩ quan Cán bộ Công binh (Engineer Officer Basic Course)

Sĩ quan bảo trì (giữ) Công binh (Engineer Equipment maintenance

Officer Course).

Kính thưa Ông/Đại úy tôi mới về sau:

Tôi tham gia Danh sách HĐ 34 số phòng văn 79.

Ngày 19 tháng 10 năm 1994 vừa qua tôi đã ký  
phòng văn theo điều kiện hợp đồng cài tạo Nối 3 năm có  
điều kiện Mỹ (Bằng quy chế định kinh). Nhưng khi vào  
phòng văn tôi đã bị loại và lý do là Không đủ tiêu  
chẩn từ ban theo Điều 101 - a - 42 của luật di trú  
Hoa - Kỳ (Tổ chức định kinh).

Theo tôi được biết HĐ điều 101 của luật di trú  
Hoa - Kỳ quy định chung cho các nước có - từ - kinh  
nhập cư theo điều kiện ngoài tự nguyện hợp đồng HĐ  
vì - từ - rời Việt - Nam là 1 trại lính tạm biệt và  
đi về nước Hoa - Kỳ để sinh sống như 1 trại lính  
của Chính - phủ Mỹ. Họ nêu tên - danh của chúng  
trong HĐ theo thời Hợp - đồng có - từ 30-7-89 cách  
tối đa 5 năm, tôi nêu những ai không kể - từ - tiêu

Chuẩn thi - Tờ Đai - là' Mỹ tại Bangkok - là' có thư từ chối và  
không hề - gửi" phong vân". Cứu Cứ' vào thời gian cần tạo  
của tôi -" Việt - Nam, và thời - gian tu học của tôi tại  
Hoa - Kỳ thi - tôi hỏi từ - tâu - chuẩn để - tìn" phong vân  
theo - điện, HO - và - Lô - Đai - Sứ' Mỹ Bangkok - là' không  
nhưng Sứ' Ông Vân là' từ - chối? Vậy là' - kỵ có  
sự khán, là' nào - chàng?

Nhận thấy đây là 1 trang - bài do từ - chinh bát

Công khai tờ Cờ lật, tờ Khắc nai tờ Dai Si'ky (VP. DDP) tại Bangkok. Tôi xin trân trọng cảm ơn bạn,

Trong thời Bùi Chu - Lê, nguyên tố là đất green, ngang  
Công Minh Chu - Tùy - Tuy tố Cát - Lao ít màu, nhưng sau  
Khi Võ - Tú - phượng tố là ngay thô, tố là bùi đất tím  
Vua Tống gọi nó Cát - Lao - cù green. Sắc cù green Quang Đế  
VNCH là phòi - hổng - tát Võng 1 Chết - thát cùy rõ  
màu đất. Sắc quang Công - Minh khác Cát - Lao - đất đất  
nhiều tố. Cát - Lao - đất đât - đất tố đất Võ - Sắc. Sau  
Khi hổi hổi green chí - tết - tố - phượng tố - tố là bùi  
Cát - Lao - đất hổi - tết - mỏ - tan hổi - tím - cát - Lao  
Cù - Bùi cho đất ngay hổi, nay rõ - lý - là Cát - Lao -  
Vân - hổi - tím - đất -

B'12 mua khai tết măr tết và giỗ. Đầu năm như ngày  
chết đán - chết măr, măr co' tin là Chính phủ Mỹ cùn  
xét cho là Tàu măr đầu tiên cùi tai Hoa Kỳ theo  
những tiêu - chuẩn măr tết. Tin đợt đán với chúng  
tôi. Nhìn khéo, saj' chết tết và tết cái pháo. Không  
nghé - tết đán thoa - hông 30/7 89 năm nay măr Bà Võ  
mới tết chúc kỵ - binh, 5 năm tái Hoa Thành - đón tết  
chúc người ta - tết cái pháo cùi tết, đán bi tan  
xi - bin, 125, khán, lán, nho đón ve già - đón tết  
đán biết lán mao saj' bi chấn.

Vậy ta có thể nhận thấy xác ẩn có thể là  
một tên theo may/ chot. Bao nhiêu Cộng sản là

biết xưởng đóng và mua bán.

Có phong văn với nội dung nói là Mỹ và VN cùng giao  
giáo với nhau. Ông Mỹ với Khoa và việc làm họa sỹ VN  
không là chủ đề - một mảng lối Kinh tế nào đó mà  
họ tách riêng. Dù chia tách - liệu họa sỹ nào xin?

Thứ hai: đâu Mỹ và VN có bằng giao hàng VN  
Có cái tên gì - tên là phái của cái tên riêng  
trong cái gì - họa với tên là lý lịch chung với họa  
cùng với họa là sơn. Chẳng nhung họa bút - tên mà  
anh hùng tên có già - tên - hùng bút tên bao  
giờ mới gặt hái. Chung với không hề có chia rẽ  
trong cái tên là tên này. Chỉ có tên là tên mới mang  
xem tên cái lý lịch tên anh hùng tên tên  
tính - tên là vật - chất của tên và già - hùng trong  
gần nhất 20 năm qua. Điều đó không ai có nghe  
cứu. Không thể thấy tên cũng như nhung phong văn  
và tên họ không hề quan tâm đến họ tên Khoa tên đó.

Họ cũ' hối lè sợ' bang-giao rồi. Chiều-triều  
Họ hối ngán-kluon<sup>2</sup> rồi và thi' là họ thay tay  
gác lối Cây khén Cây tốt mác cho ai' khé mác  
eliscá kêu hãi. Cn' tháp Pasteur hối xúp<sup>2</sup> và Fong  
rains gọi là "HO Street" bay yis-buas t' v' an<sup>2</sup>-tan<sup>2</sup>  
nis mör län n' gree ching t' phai nêu mink vi-nor<sup>2</sup>  
tay đ' guy ra bao khén thâu, cung t' khé.

Chú ý: Tùy theo nhu cầu mà có thể kết hợp với các công thức khác nhau. Chú ý: Các công thức sau đây là một số công thức cơ bản, không phải là tất cả.

Theo tôi nghĩ, thí phong vân là để minh xđc uy lực  
hết việc thật. Đúng này (khi vào phong vân, chúng tôi có  
an tòi) và khi lùi ra ta phát hiện mà không có bất  
i biến hò.

Chuông từ giờ đây đang bỗn vò quẩn chờ đợi không  
để kèn ai. Dám xin Bà Chuông huy động cho thi giờ  
để lắng nghe và cảm xét cho những bài hùng biện - ức  
giới loài và cả tình cảm và phong văn Việt. Nếu hò sá  
mà từ có điều gì - sai và phải từ thi từ không dám

BỘN VI 882

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

Số 220 PT

## GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

Bí danh

Ngày tháng năm sinh

Nguyễn Nhát Cuyện  
Nguyễn quán An minh hào, Hương Xuân, Thừa Thiên

Trú quán hiện nay 205 Hoàng Điều, quận 1, Đà Nẵng

Ngày đi lính 17/2/1959

Đơn vị C832 D831 Liên đoàn 8 Công binh

Số lính 58/202/153 cấp bậc (Hai mươi)

Chức vụ

Đã qua giáo dục từ ngày 5 tháng 4 năm 1975 đến  
ngày 1 tháng 7 năm 1976 tại Tống Mai 2, Đà Nẵng

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo  
quyết định số 90/c/ ngày 1 tháng 7 năm 1976  
của Cục Cảnh Sát Đà Nẵng.

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục  
và xét quyền công dân theo quy định chung của nhà nước.

Ha Linh Tinh dieu

Hoa Thuận 31/8/76

Ngày 28 tháng 8 năm 1976



Trung Tá NGUYỄN

Chứng nhận!

Đường số đã đến trình diện tại BCH

Quân sự Quận 1, ngày 30-9-1976.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI  
GIỮ GIẤY PHÓNG THÍCH



1. Phải xuất trình giấy phóng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện hay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị bắt phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi bắt và chính quyền nơi cư trú biết.

phai den dung quy dinh.

VBND Thủ trưởng Bộ binh Thủ đô  
Chứng nhận Anh Nguyễn  
thát Tuyên có đến  
hình Tự



Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe, vé đến nhà và hàng theo  
các trang phục được cấp phát tại trại.

Đã đến trình diện BCH quân sự Phường 26  
ngày 30-9-1976.

T.M. BCH Phường 26  
[Signature]

Phạm bá An

United States Army Engineer School



*Be it known that*

First Lieutenant Nguyen Nhat Inyen  
Vietnam Army

has successfully completed the  
Engineer Officer Basic Course  
He is therefore entitled to receive this  
**Diploma**

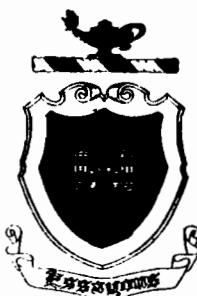
*Given at Fort Belvoir, Va.*

*this 24th day of Feb 1967*

W.M. Binkley  
Colonel, Corps of Engineers  
Secretary

W.M. Geyer  
Colonel, Corps of Engineers  
Assistant Commandant

# United States Army Engineer School



**SUBJECT:** Engineer Equipment Maintenance Officer Course

**TO:** First Lieutenant Nguyen Nhat Tuyen  
Vietnam Army

This letter certifies that you have successfully completed the above mentioned Course conducted during the period 12 March 1967 to 24 March 1967.

Given this 24th day of March, 1967

at Fort Belvoir, Virginia

DELBERT C. HUDDLESTON  
Lt Colonel, CE  
Assistant Secretary



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 30 July 90

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for  
Nguyen Nhut Nguyen.  
IV 45138,  
IV \_\_\_\_\_,  
IV \_\_\_\_\_,  
which the ODP received on 26 July 90. We regret that  
the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving  
you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have  
received your correspondence. It does not indicate that the  
file was reviewed. File review for LOI issuance is done in  
accordance with an established schedule of priorities. Once  
the review is completed, the relative or friend in the U.S. is  
contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing  
will normally be issuance of an exit permit and an interview  
with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the  
processing is controlled by the Vietnamese authorities. If  
your friends or relatives in Vietnam are made available to the  
ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of  
any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in  
Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

Orderly Departure Program  
American Embassy - Box 58  
APO San Francisco 96346 - 0001

# EMBASSY OF THE UNITED STATES

BANGKOK, THAILAND

Date: \_\_\_\_\_

IV# \_\_\_\_\_ Name/VN Address of Principal Applicant: \_\_\_\_\_ Applicants not qualified for ODP interview: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

Danh sách tên nhân bị bắt vì cai tạo khẩn cấp 3 năm nay có đi học 3<sup>2</sup> Ký

Hoten	Danh sách	Ngày phong võ	Ngày gửi tờ khai nai	Giới tính
Van Van Thanh	Hot 3			
Ng- nhât-Tuyen	Hot 34 - 79	19-10-1994		<ul style="list-style-type: none"> <li>- khẩn cấp gọi phong nai. Thời gian làm việc cai tạo 2 năm 5 tháng 13 ngày, đi du học Mỹ 18 tháng.</li> <li>(có thời gian thi cử nho' giap đỗ)</li> </ul>
Võ-võn-Bay	Hot 36			<ul style="list-style-type: none"> <li>- bị bắt ngày 05/10/1992 và bắt đi thi làm việc ở đây cho các nước. (kết thúc cho VN) cai tạo 5-4-75 đến 1-7-76.</li> <li>trở về Mỹ làm việc từ 11/86 đến 4/67</li> </ul>
Trần nhât Tiên	Hot 34 - 08	22-3-1995		<ul style="list-style-type: none"> <li>- cai tạo 19 tháng, học bài qua ô' us &amp; từ 5/1970 - 10/1970, thi tú chối</li> <li>- cai tạo 28 tháng, du học Mỹ 7 tháng bị tú chối nay không rõ lý do.</li> <li>(có thời gian thi cử nho' giap đỗ)</li> </ul>

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Nguyễn Nhật Tuyên IV# 1 H34 - 20  
(ODP applicant/Tên người đăng ký)

1)  We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2)  You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3)  We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a)  Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b)  Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c)  Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d)  \_\_\_\_\_

NOT 101(a)(42)



- Cai Tao kinh do  
3 nam nay  
di hoc my.  
- H, bai, nh  
con thi gop



... 3A Thuc-minh-Cho

PO BOX 5435 ST ARLINGTON

DEC 28 1994

VA 22205

USA

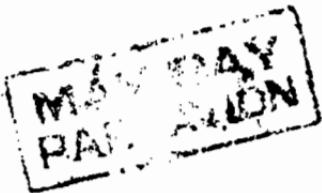
FROM: NGUYỄN NHẤT TIẾN  
CỘ BỘ 2 XÃ LÀNG LỚN HUYỆN CHÂU ĐỨC  
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU VIỆT NAM

2

1010

1311

BIEN



TO: BÁ Thúc-minh - Chợ  
PO BOX 5435 ST ARLINGTON

DEC 28 1994 VA 22205

USA

FROM: NGUYỄN NHẤT TIỀN  
CỘNG XÃ LÀNG LƠN HUYỆN CHÂU ĐỨC  
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

VIỆT NAM

8

7160

13164  
B164  
B164

304